

Số: 5.5.5./2017/CV-SHS

(V/v: Báo cáo kết quả phát hành  
trái phiếu doanh nghiệp  
đợt 2/2017)

Hà Nội, ngày 03 tháng 07 năm 2017

## BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP

**Kính gửi:** Vụ Tài chính các Ngân hàng và Tổ chức tài chính (Bộ Tài chính)  
Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội  
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Thực hiện các quy định tại Nghị định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 của Chính phủ và Thông tư số 211/2012/TT-BTC ngày 5/12/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 về phát hành trái phiếu doanh nghiệp, Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS) xin báo cáo với các Quý Cơ quan kết quả phát hành trái phiếu doanh nghiệp đợt 2/2017 như sau:

### I. Thông tin về kết quả đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp

(Đơn vị: tỷ đồng)

TT	Kỳ hạn	Khối lượng phát hành dự kiến	Khối lượng phát hành thực tế	Loại hình trái phiếu	Lãi suất danh nghĩa	Lợi tức phát hành (**)	Ngày phát hành	Phương thức thanh toán lãi	Tổ chức lưu ký TP
1	2 năm	600	570	TPDN không chuyên đổi, không có TSĐB	Lãi suất cho Kỳ Tính Lãi đầu tiên là 8,5%/năm - Sau đó thả nổi: Lãi suất tối thiểu = Lãi suất tham chiếu (*) + 1.5% đến 2,5%/năm	96,9	Tháng 06/2017	Tiền mặt hoặc chuyển khoản	Công ty CPCK Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
Tổng		600	570			96,9			

(\*) **Lãi suất tham chiếu:** Bằng trung bình cộng của 4 mức lãi suất áp dụng với tiền gửi tiết kiệm bằng đồng Việt Nam áp dụng với cá nhân, kỳ hạn 12 tháng, loại trả lãi sau cuối kỳ được công bố tại Sở giao dịch của 04 Ngân hàng thương mại tại Hà Nội bao gồm: Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam, Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam tại ngày xác định lãi suất.



(\*\*): Lợi tức phát hành: tạm tính theo lãi suất danh nghĩa của 6 tháng đầu là 8.5%/năm.

## II. Danh sách trái chủ

Loại Nhà đầu tư	Giá trị (tỷ đồng)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Tỷ trọng
<b>I. Nhà đầu tư trong nước</b>				
1. Nhà đầu tư có tổ chức				
a) Tổ chức tín dụng***	280			49,12%
	280	22/06/2017	22/06/2019	
b) Quỹ đầu tư				
c) Công ty chứng khoán				
d) Công ty Bảo hiểm				
đ) Các tổ chức khác				
2. Nhà đầu tư cá nhân				
<b>II. Nhà đầu tư nước ngoài</b>				
1. Nhà đầu tư có tổ chức				
a) Tổ chức tín dụng				
b) Quỹ đầu tư				
c) Công ty chứng khoán				
d) Công ty Bảo hiểm				
đ) Các tổ chức khác	230			40,35%
	7	31/05/2017	31/05/2019	
	17	02/06/2017	02/06/2019	
	13	07/06/2017	07/06/2019	
	50	12/06/2017	12/06/2019	
	143	12/06/2017	12/06/2019	
2. Nhà đầu tư cá nhân	60			10,52%
	11	01/06/2017	01/06/2019	
	20	08/06/2017	08/06/2019	
	11	26/06/2017	26/06/2019	
	18	30/06/2017	30/06/2019	
<b>Tổng</b>	<b>570</b>			<b>100,00%</b>

(\*\*\* Tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**CÔNG TY CPCK SÀI GÒN - HÀ NỘI**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**VŨ ĐỨC TIẾN**



3/

2/